

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày: 15-12-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng Cường.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tám

2. Bà Phạm Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lay.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo.

1/ Lê Minh S, sinh năm 1998; Tại Tiền Giang; CMND: 312478XXX; Nơi cư trú: B, khu phố R, phường T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: Lê Minh T và bà Đinh Thị Kim T; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Phan Thị Hồng H, sinh năm 1990; Con có 01 đứa sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: 02 lần

+ Ngày 13/7/2020, S bị Công an thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000397/QĐ-XPHC xử phạt với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Hiện S chưa chấp hành Quyết định này.

+ Ngày 24/3/2020 S bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 21/7/2020. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh S: Ông Phạm Văn Khiêm – Trợ giúp viên pháp lý, Trung T trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 17, Hùng Vương, phường 7, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2/ Lưu Quốc V, sinh năm 1996; tại Tiền Giang; CMND: 312279XXX; Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện L, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: Lưu Văn T và bà Phan Thị C; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự 02 lần:

+ Ngày 02/8/2019, V bị Công an xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC xử phạt với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong.

+ Ngày 20/7/2020, V bị Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000653/QĐ-XPVC xử phạt với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa thi hành.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 21/7/2020. (Có mặt)

* Người bị hại: Huỳnh Thị Mộng T, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số P, Khu phố I, phường U, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/. Võ Thị Hương T, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

2/. Phan Lê Thanh H, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số Y Khu phố H, phường J, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

3/. Trần Duy P, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số F Khu phố G, phường S, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

4/. Lê Minh T, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số B Khu phố M, phường S, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

5/. Phan Thị Hồng H, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Số F tổ A, khu Q, thị trấn C, huyện L, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số B Khu phố M, phường S, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/7/2020 Lê Minh S điều khiển xe đạp điện của Võ Thị Hương T, chở T đến nhà Trần Duy P hỏi mua gà. Đến nơi gặp Lưu Quốc V, Nguyễn Văn Bé N. Do không có gà nên S rủ Bé N “Mày đi với tao lại đây một chút” nhưng Bé N không đi, V nghe Bé N không đi nên V nói sẽ đi với S. S điều khiển xe đạp điện của T chở V đến nhà ông Châu Trí C hỏi mua một con gà trống đá, loại gà tre, giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). S nói với V mua gà đi như bắt gà của người dân bán lấy tiền mua sữa, V đồng ý. S điều khiển xe đạp điện chở V ngồi phía sau ôm con gà. Khi đến khu vực bến xe Mộc Hóa gần cầu Sa Rài, S đưa xe đạp điện cho V điều khiển, S ngồi phía sau ôm con gà và chỉ đường cho V. Khi đi qua nhà nghỉ Phong Lan thuộc khu phố 3, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, S kêu V chạy vào một đường đan bên phải cạnh nhà nghỉ. Lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày chạy ngang qua nhà của chị Huỳnh Thị Mộng T, nơi cư trú: Số P, Khu phố I, phường U, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, S để ý thấy một xe đạp điện màu xanh và một xe mô tô màu vàng, dừng ngoài hàng rào, nên nảy sinh ý định lấy trộm. S nói với V “Đâu mày quay lại coi”. Nghe S nói V quay xe lại, đi qua nhà chị T 01 đoạn khoảng hơn 05 mét thì dừng xe. V xuống xe đi bộ qua lại trước nhà của chị T quan sát, còn S ngồi trên xe đạp điện chỉ tay vào căn nhà ra hiệu cho V quan sát để xem có ai không. V nhìn vào nhà thấy không có người trông coi nên V đi đến lấy cắp xe đạp điện của chị T dẫn xe đến chỗ S. S điều khiển xe đạp điện chạy trước, V dùng chân đạp điều khiển xe đạp điện vừa trộm được chạy theo sau. S nói V đem xe đến nhà S cất giấu. Khi rẽ phải vào đường đá xanh phía sau Trường Trung cấp nghề thị xã Cai Lậy, cả hai dừng xe lại, V kêu S bẻ khóa xe đạp điện, S lấy một lưỡi kéo bằng kim loại dài 19.4 cm mang theo sẵn, đưa vào ổ khóa vặn mạnh thì

khởi động được hệ thống điện của xe, S điều khiển xe của T, còn V điều khiển xe đạp điện trộm được đến nhà S cất giấu. Sau đó, S chở V quay trở lại nhà P, S nói với V chia cho V 1.000.000 đồng, V đồng ý. Khi đến nhà P S nhờ P bán dùm xe đạp điện vừa trộm được nhưng P không mua. Đến sáng ngày 14/7/2020, S và V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an mời về làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu ASISTA BMM, màu sơn: Xanh, trên khung sườn xe có ký hiệu 222G01558 BMM ASISTA, phía trước có giỏ đeo hàng bằng nhựa màu đen, trên bình điện có ký hiệu BMM.

- 01 (một) xe đạp điện màu Đỏ - Đen, nhãn hiệu ASAMA, phía trước có giỏ đeo hàng bằng nhựa màu đen.

- 01 (một) lưỡi kéo dài 19.4 cm, có phần lưỡi dài 7.4cm, nơi rộng nhất 1.1 cm, có phần cán quấn vải màu Trắng - Xanh rêu dài 12cm.

- 01 (một) áo thun nam ngắn tay, màu xanh có sọc ngang Trắng - Đen.

- 01 (một) quần Jean nam dài, màu xanh, phía trong thắt lưng quần có hàng chữ Fashion.

- 01 (một) đôi dép nam, màu xanh, trên quai dép có sọc ngang màu trắng.

- 01 (một) quần thun nam ngắn màu đen, mặt trước bên phải có logo chữ Paris màu trắng, mặt trước bên trái có số 7 màu trắng.

- 01 (một) áo thun nam màu xám - đen, có hoa văn không rõ hình dạng, phía trước bên trái ngực áo có chữ Fly Emirates và logo chữ Paris; phía sau áo có chữ Minh Phúc phía trên và số 7 màu trắng nằm phía dưới.

- 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen.

- 01 (một) áo khoác màu đen, có viền đỏ sau lưng, phía ngực trái có logo và dòng chữ FENDI ROMA ITALY 1925.

- 01 (một) đôi dép kẹp nam, màu xanh, trên quai có pha màu vàng và chữ FENDI.

Bản kết luận định giá tài sản số 2823, ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận: tài sản bị chiếm đoạt 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu ASISTA BMM, màu sơn: Xanh, trên khung sườn xe có ký hiệu 222G01558 BMM ASISTA, phía trước có giỏ đeo hàng bằng nhựa màu đen, trên bình điện có ký hiệu BMM có giá trị là 7.200.000 (bảy triệu hai trăm nghìn) đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy trả xe đạp điện màu xanh, nhãn hiệu ASISTA BMM lại cho chị Huỳnh Thị Mộng T; trả xe đạp điện màu Đỏ - Đen, nhãn hiệu ASAMA cho chị Phan Lê Thanh H (mẹ ruột của Võ Thị Hương T).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản Huỳnh Thị Mộng T không có yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 74 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Lê Minh S và Lưu Quốc V về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51. Tuyên bố bị cáo Lê Minh S và Lưu Quốc V phạm tội “ Trộm cắp tài sản”; xử phạt:

1/ Bị cáo Lê Minh S từ 15-18 tháng tù;

2/ Bị cáo Lưu Quốc V từ 12-15 tháng tù.

- Vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh S, Ông Phạm Văn Khiêm phát biểu: Thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật. Do quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo S luôn tỏ ra ăn năn hối cải, thật thà khai báo, phạm tội ít nghiêm trọng, phía người bị hại đã nhận lại tài sản và làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ xử phạt bị cáo mức án thấp đủ để răn đe, giáo dục tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về chăm lo gia đình hòa nhập cộng đồng.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Cả hai bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Xét thấy, trong giai đoạn điều tra người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của những người này vẫn không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 của Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/7/2020, tại khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang Lê Minh S cùng với Lưu Quốc V đã có hành vi trộm cắp của chị Huỳnh Thị Mộng T 01 xe đạp điện trị giá 7.200.000. Do đó có đủ cơ sở để quy kết các bị cáo Lê Minh S và Lưu Quốc V đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trước hết cần phải thấy rằng đây là vụ án trộm cắp tài sản do hai bị cáo Lê Minh S và Lưu Quốc V cùng thực hiện nhưng chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc phân công trước. Tuy nhiên khi thực hiện tội phạm thì rất táo bạo, liều lĩnh, lấy trộm ngay giữa ban ngày mà không sợ bị phát hiện, bản thân hai bị cáo đã có nhiều tiền sự trong đó có lần đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng không chịu từ bỏ, nay lại tiếp tục vi phạm với tính chất, mức độ nguy hiểm hơn, cho thấy các bị cáo rất xem thường pháp

luật. Hành vi này không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa P, cho nên phải được nghiêm trị bằng pháp luật hình sự và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện. Trong vụ án này bị cáo S là người chủ mưu nên phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo V, như thế mới tương xứng với vai trò của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Chị Phan Lê Thanh H, Võ Thị Hương T không biết Lê Minh S sử dụng xe đạp điện mượn của T làm P tiện đi trộm cắp tài sản, đồng thời sau khi trộm được xe đạp điện mang về nhà S cất giấu. Lúc này, tại nhà S có ông Lê Minh T và Phan Thị Hồng H (ông T là cha ruột, H là vợ S). Nhưng ông T và chị H không biết xe đạp điện trên do S trộm cắp mà có. Cho nên H, T, T và H không có dấu hiệu của phạm tội.

Lê Minh S và Lưu Quốc V có hành vi mua ma túy của một người không rõ họ tên và địa chỉ để cùng sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thanh P nghi xe đạp điện Lê Minh S kêu bán là do trộm cắp mà có nên không mua nhưng P không tố giác, do đây là tội phạm ít nghiêm trọng nên P cũng không có dấu hiệu của tội phạm.

[6] Về vật chứng: Xét thấy các vật chứng đang tạm giữ hiện không còn giá trị sử dụng nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Huỳnh Thị Mộng T không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát cũng như ý kiến bào chữa của ông Phạm Văn Khiêm cho bị cáo Lê Minh S là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố các bị cáo Lê Minh S và Lưu Quốc V đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh S **01 năm 03 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/7/2020.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Quốc V **01 năm tù**, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/7/2020.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) lưỡi kéo dài 19.4 cm, có phần lưỡi dài 7.4cm, nơi rộng nhất 1.1 cm, có phần cán quấn vải màu Trắng - Xanh rêu dài 12cm.

- 01 (một) áo thun nam ngắn tay, màu xanh có sọc ngang Trắng - Đen.

- 01 (một) quần Jean nam dài, màu xanh, phía trong thắt lưng quần có hàng chữ Fashion.

- 01 (một) đôi dép nam, màu xanh, trên quai dép có sọc ngang màu trắng.

- 01 (một) quần thun nam ngắn màu đen, mặt trước bên phải có logo chữ Paris màu trắng, mặt trước bên trái có số 7 màu trắng.

- 01 (một) áo thun nam màu xám - đen, có hoa văn không rõ hình dạng, phía trước bên trái ngực áo có chữ Fly Emirates và logo chữ Paris; phía sau áo có chữ Minh Phúc phía trên và số 7 màu trắng nằm phía dưới.

- 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen.

- 01 (một) áo khoác màu đen, có viền đỏ sau lưng, phía ngực trái có logo và dòng chữ FENDI ROMA ITALY 1925.

- 01 (một) đôi dép kẹp nam, màu xanh, trên quai có pha màu vàng và chữ FENDI.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo và chị Phan Thị Hồng H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

MAI VĂN HÙNG CƯỜNG

